

THAI TRỨNG (Molar pregnancy)

Tờ thông tin này nhằm giúp bạn hiểu được thai trứng là gì, các xét nghiệm cần thực hiện và ý nghĩa của việc chẩn đoán thai trứng đối với thai nhi và gia đình bạn.

Bệnh lý nguyên bào nuôi là những tình trạng liên quan đến thai kỳ (mang thai đủ tháng, sinh non, sảy thai tự nhiên hoặc sảy thai nội khoa, chấm dứt thai kỳ, thai lạc chỗ và hiếm hơn là mang thai sinh hóa mà bệnh nhân không phát hiện).

Nguyên bào nuôi được hình thành khoảng vài tuần sau khi thụ tinh, là tế bào cơ bản nuôi dưỡng phôi, ngay cả khi không tham gia vào quá trình hình thành phôi. Nguyên bào nuôi đóng vai trò chính trong giai đoạn cấy ghép phôi vào nội mạc tử cung. Nói cách khác, nguyên bào nuôi tạo thành khối tế bào bên ngoài của phôi nang, hình thành trước khi phôi cấy vào nội mạc. Nguyên bào nuôi được hình thành từ các nốt nhỏ phình ra, gọi là nhung mao màng đệm, đồng thời tiết ra các enzyme giúp phôi cấy vào nội mạc tử cung, tạo điều kiện cho sự làm tổ của phôi. Sau khi hoàn thành các vai trò trên trong giai đoạn làm tổ, từ tháng thứ 3 trở đi, nguyên bào nuôi được gọi là nhau thai.

Thai trứng là gì?

Thai trứng là một trong các bệnh lý nguyên bào nuôi, bao gồm các dạng tiền ác tính (pre-malignant) và ác tính. Các dạng tiền ác tính bao gồm thai trứng toàn phần và thai trứng bán phần, các dạng ác tính bao gồm thai trứng xâm lấn, ung thư biểu mô nguyên bào nuôi, u nguyên bào nuôi tại vị trí nhau bám và u nguyên bào nuôi dạng biểu mô. Tỷ lệ mắc bệnh lý nguyên bào nuôi khác nhau giữa các quốc gia, phụ thuộc vào tuổi mẹ, tiền sử bệnh lý nguyên bào nuôi trước đó và các yếu tố kinh tế xã hội. Thai trứng có nguy cơ thấp tiến triển thành bệnh nguyên bào nuôi ác tính (thai trứng toàn phần có nguy cơ cao hơn thai trứng bán phần).

Triệu chứng của thai trứng là gì?

Các triệu chứng thường gặp của thai trứng bao gồm xuất huyết âm đạo bất thường trong quý 1 hoặc quý 2 thai kỳ, thường kèm theo β -hCG tăng cao. Nếu không được chẩn đoán kịp thời, bệnh nhân có thể có triệu chứng nôn mửa, tử cung lớn hơn so với tuổi thai, tiền sản giật, thiếu máu, suy hô hấp và cường giáp.

Thai trứng được chẩn đoán như thế nào?

Thai trứng được chẩn đoán dựa trên sự kết hợp giữa siêu âm và nồng độ β -hCG huyết thanh. Do đó, thai phụ bị xuất huyết âm đạo trong ba tháng đầu nên đi khám bác sĩ để được tư vấn kịp thời. Mặc dù siêu âm có thể gợi ý về loại thai trứng, tuy nhiên chẩn đoán xác định dựa trên kết quả mô học. Trong một số trường hợp, cần thực hiện xét nghiệm di truyền để xác định chẩn đoán.

Trong trường hợp thai trứng bán phần, trên siêu âm có thể thấy hình ảnh phôi thai (thai nhi thường có bất thường về nhiễm sắc thể); thai trứng toàn phần không có hình ảnh thai nhi trên siêu âm.

Thai trứng được điều trị như thế nào?

Phương pháp điều trị thai trứng cơ bản bao gồm can thiệp thủ thuật, đặc biệt là nạo hút buồng tử cung dưới hướng dẫn của siêu âm. Trong một số trường hợp, bệnh nhân cần theo dõi tại bệnh viện qua đêm để phát hiện sớm các biến chứng xuất huyết. Những bệnh nhân không muốn suy trì khả năng sinh sản, cắt tử cung là một phương pháp điều trị thay thế, gọi là “hysterectomy”. Tuy nhiên, sau khi cắt tử cung bệnh nhân nên được tiếp tục theo dõi. Ngoài ra, bệnh nhân có nhóm máu Rh âm nên được điều trị dự phòng bằng thuốc anti-D.

Theo dõi sau điều trị thai trứng như thế nào?

Sau khi chẩn đoán xác định thai trứng, bệnh nhân cần được lên kế hoạch theo dõi. Theo dõi nồng độ hCG trong huyết thanh, bắt đầu từ 3 đến 4 tuần sau nạo hút và xét nghiệm mỗi tuần 1 lần sau đó. Quá trình theo dõi được tiếp tục cho đến khi đạt được ít nhất hai lần xét nghiệm âm tính liên tiếp. Sau đó, đối với thai trứng bán phần, chỉ cần

xét nghiệm hCG một lần duy nhất 1 tháng sau đó. Trong khi đối với thai trứng toàn phần, cần định lượng hCG mỗi tháng một lần trong 6 tháng tiếp theo. Tuân thủ theo dõi đóng vai trò rất quan trọng trong việc phát hiện sớm những biến đổi thành bệnh lý nguyên bào nuôi ác tính, mặc dù tỷ lệ này rất hiếm gặp.

Tôi nên hỏi những câu hỏi nào khác?

- Tôi có vấn đề gì về khả năng sinh sản trong tương lai không?
- Khi nào tôi có thể tiếp tục mang thai?
- Tôi có cần kiểm tra thêm trong lần mang thai tiếp theo không?

Cập nhật lần cuối vào tháng 1 năm 2024